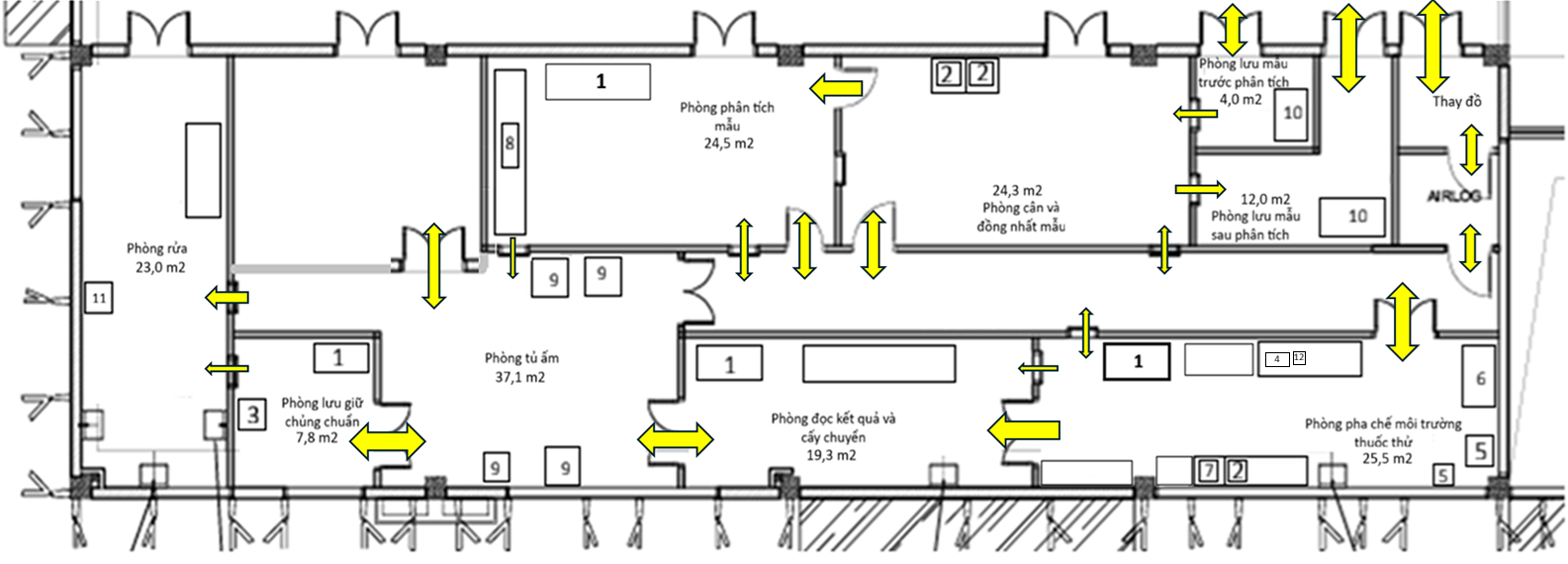
**THUYẾT MINH ĐƯỜNG ĐI TRONG PHÒNG THỬ NGHIỆM**

**1. Sơ đồ mặt bằng phòng Vi sinh**



***Chú thích ký hiệu thiết bị:***

|  |  |
| --- | --- |
|  | : Tủ an toàn sinh học cấp 2 |
|  | : Cân kỹ thuật |
|  | : Tủ lạnh 2 ngăn, 1 ngăn -30oC |
|  | : Lò vi sóng |
|  | : **Nồi hấp sạch** |
|  | : Tủ mát 2-8oC |
|  | : Cân phân tích |
|  | : Bể ổn nhiệt |
|  | : Tủ ấm |
|  | : Tủ lạnh lưu mẫu |
|  | : **Nồi hấp bẩn** |
|  | : Máy đo pH |

**2. Thuyết minh đường đi trong phòng thử nghiệm:**

Mẫu sau tiếp nhận được chuyển vào phòng lưu mẫu trước phân tích, khi tiến hành thử nghiệm mẫu được chuyển từ phòng lưu mẫu trước phân tích sang phòng cân và đồng nhất mẫu thông qua passbox giữa phòng lưu mẫu trước phân tích và phòng cân, đồng nhất mẫu. Phần mẫu thừa sau khi cân và đồng nhất mẫu được đưa qua phòng lưu mẫu sau phân tích thông qua passbox giữa phòng cân, đồng nhất mẫu và phòng lưu mẫu sau phân tích. Mẫu sau khi được cân, đồng nhất được chuyển sang phòng phân tích mẫu thông qua passbox giữa phòng cân, đồng nhất mẫu và phòng phân tích mẫu. Mẫu sau khi được phân tích được chuyển qua phòng tủ ấm để tiến hành nuôi ủ thông qua passbox giữa phòng phân tích mẫu và phòng tủ ấm. Mẫu thải bỏ sau khi phân tích được chuyển qua phòng tủ ấm qua passbox và chuyển tiếp qua phòng rửa qua passbox để tiến hành xử lý hủy mẫu thải bỏ.